

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 23/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không; Trú tại: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị T. Có vợ là Mai Phương Anh và có 01 con, sinh năm 2021. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35 ngày 21/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ.

2. Hoàng Quốc V, sinh năm 1996. Tên gọi khác: Không; Trú tại: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Hoàng Vũ T và bà Đặng Thị H. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36 ngày 21/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ.

3. Nguyễn Quốc P, sinh năm 2002. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ Văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị L. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 21/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- Ông Đặng Trần V, sinh năm 1977;

Trú tại: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969;

Trú tại: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/3/2021, Hoàng Quốc V và Nguyễn Quốc P đến nhà Nguyễn Văn C ở Thôn T, xã M, huyện T chơi, trong khi ngồi chơi uống nước thì có người rủ đánh bạc (không nhớ rõ ai rủ) sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh liêng. V lấy bộ bài tú lơ khơ có 52 quân trên mặt tủ lạnh trong phòng bếp nhà C xuống dùng đánh bạc. C, V, P ngồi đánh bạc tại phòng bếp nhà C đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.330.000 đồng (*năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Khi bị phát hiện bắt quả tang P đã bỏ chạy, đến 15 giờ 45 phút cùng ngày P đến Công an huyện Tứ Kỳ đầu thú. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác định khi tham gia đánh bạc V có 2.300.000 đồng, C có 1.330.000 đồng, P có 1.700.000 đồng đều sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ-VKSTK ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P ra trước tòa để xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V mỗi bị cáo từ 07 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 03 ngày tạm giữ tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cải tạo không giam giữ cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Khấu trừ 5-7% thu nhập hàng tháng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Quốc P. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P từ 20 triệu đến 25 triệu đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS; Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.330.000 đồng (*năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*); Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 18/3/2021, Hoàng Quốc V và Nguyễn Quốc P đến nhà Nguyễn

Văn C ở Thôn T, xã M, huyện T chơi, trong khi ngồi chơi uống nước thì mọi người rủ nhau đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh liêng thì bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.330.000 đồng (*năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

[3] Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P đều là người trực tiếp đánh bạc, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.330.000 đồng đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo ra trước tòa để xét xử về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do vậy, HĐXX cần xem xét xử lý nghiêm, theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, các bị cáo đều là người thực hành trong đó bị cáo V có 2.300.000 đồng, C có 1.330.000 đồng, P có 1.700.000 đồng đều sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 5.330.000 đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung đối với số tiền trên.

[6] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đánh bạc không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo P sau khi bỏ chạy đã ra đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, HĐXX có thể không buộc cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo C, V được cải tạo không giam giữ, khấu trừ một phần thu nhập; bị cáo P là sinh viên nhưng có việc làm thêm, có thu nhập nên HĐXX áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài việc áp dụng hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.330.000 đồng (*năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*) cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân cần tịch thu tiêu hủy.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P; khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Quốc P; Điều 36 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Quốc P.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 03 ngày tạm giữ tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc Việt 09 tháng cải tạo không giam giữ; được trừ 03 ngày tạm giữ tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V cho UBND xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Nguyễn Văn C Hoàng Quốc V nộp vào ngân sách Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

1.3 Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 20 triệu đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải nộp tiền phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V. Phạt các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V mỗi bị cáo 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.330.000 đồng (*năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*); Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân .

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận ngày 22/4/2021 giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc V, Nguyễn Quốc P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận HS nghiệp vụ CA huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đàm Nhân Trác